

QUY ĐỊNH

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quy chế số 04-QC/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh.

3. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh ủy theo phân cấp.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng; về công tác cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; giải quyết các vấn đề về đảng tịch; giải quyết

khieu nại, tố cáo các vấn đề về chính trị của cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; chế độ, chính sách, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ của tỉnh theo phân cấp.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở tỉnh. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội ở tỉnh theo phân cấp, uỷ quyền.

1.4. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể ở tỉnh. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

1.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo uỷ quyền.

1.6. Quản lý hồ sơ cán bộ diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; hồ sơ cán bộ, công chức các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội; hồ sơ cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

1.7. Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở tỉnh.

1.8. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức xây dựng Đảng.

1.9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

1.10. Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ,

công chức, viên chức và biên chế của hệ thống chính trị tại địa phương theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2.2. Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xoá tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong Đảng bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ.

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh theo phân cấp quản lý.

3. Thẩm định, thẩm tra

3.1. Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng Đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và về tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

3.2. Tham gia ý kiến đối với đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

3.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ trước khi trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

3.4. Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

4. Phối hợp

4.1. Với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham mưu, giúp Tỉnh uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng.

4.2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.3. Với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hoá các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.4. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và các đảng uỷ trực thuộc.

4.5. Với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ giao.

Điều 3. Quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ trong tham mưu, đề xuất cho Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

2. Được yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ, các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp uỷ trực thuộc, các sở, ban, ngành, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan liên quan bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do Ban Tổ chức Tỉnh uỷ phụ trách.

Điều 4. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Tiêu chuẩn chức danh

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của cơ quan do Ban Tổ chức Tỉnh uỷ xây dựng và trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quyết định phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Ban.

2. Về cơ cấu cán bộ, công chức

Bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ trên cơ sở vị trí việc làm của Ban được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phê duyệt.

Điều 5. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. **Số lượng lãnh đạo:** Ban Tổ chức Tỉnh uỷ gồm Trưởng Ban và từ 02 đến 03 phó trưởng ban (*không bao gồm 01 Phó Trưởng Ban kiêm nhiệm là Giám đốc Sở Nội vụ*).

2. Các đơn vị trực thuộc có 04 phòng, gồm:

- Phòng Tổ chức - Cán bộ.
- Phòng Chính sách và Đào tạo cán bộ.

- Phòng Địa phương.
- Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ - Tổng hợp.

3. Biên chế

Do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm đã được phê duyệt; bảo đảm tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động theo nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương và Bộ Chính trị.

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc

Trên cơ sở Quy định này, Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của các phòng trực thuộc cơ quan mình.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ban Tổ chức Trung ương

Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tổ chức Trung ương và có trách nhiệm thực hiện các quy định, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng; thực hiện chế độ thống kê, thông tin, báo cáo cho Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

2. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm của lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; đồng thời, thực hiện tốt những công việc được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy ủy quyền.

3. Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy để tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy có liên quan đến các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, trường hợp có ý kiến khác nhau thì xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Đối với các ban cán sự đảng, đảng đoàn

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các ban cán sự đảng, đảng đoàn trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, hướng dẫn... của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có liên quan đến công tác tổ chức xây dựng Đảng.

- Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước, Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

5. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

- Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận và kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

6. Đối với các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp, trao đổi, hướng dẫn với các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện công tác chuyên môn và công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý.

7. Đối với Ban Tổ chức huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra ban tổ chức các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy về chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ Quy định này và các quy định khác của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, để xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 4165-QĐ/TU ngày 31/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, chưa phù hợp

thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thảo luận, thống nhất, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Vụ II, Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Các huyện, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- C, PCVPTU, P.Tổng hợp, Kinh tế,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Viết Chữ